

Số: 02/2021/QĐST-KDTM

Cái Bè, ngày 05 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2021/TLST-KDTM ngày 09/3/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN.

Địa chỉ: số 108 T, phường C, quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh L – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP CTVN- Chi nhánh Tây Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T – Chức vụ: Nhân viên quản lý nợ.

Địa chỉ: số 560 Quốc lộ 1A, khu phố 1, phường 5, thị xã C, tỉnh T.

* **Bị đơn**: Công trách nhiệm hữu hạn một thành viên xuất nhập khẩu lương thực NM.

Trụ sở: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Ngọc M - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Ông **Phạm Văn C**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công trách nhiệm hữu hạn một thành viên xuất nhập khẩu lương thực NM có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN số tiền 17.480.170.661 đồng (mười bảy tỷ bốn trăm tám mươi triệu một trăm bảy mươi nghìn sáu trăm sáu mươi một đồng), trong đó số tiền nợ vốn gốc là 16.530.000.000 đồng và tiền nợ lãi tính đến ngày 26/3/2021 là 950.170.661 đồng.

- Thời hạn trả trong 03 tháng, hạn chót trả vào ngày 26/6/2021.
- Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chậm thi hành sẽ phải trả tiếp thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng số 187/2019-HĐCVHM/NHCT762-CTY TNHH MTV XNKLT NGOC MAI ngày 05/9/2019 mà hai bên đã ký kết. Thời gian tính lãi suất là từ ngày 27/3/2021.
- Về tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng tại hợp đồng thế chấp số 86/KHDN/HĐTC ngày 22/9/2014; hợp đồng thế chấp số 88/KHDN/HĐTC ngày 22/9/2014; hợp đồng thế chấp số 87/KHDN/HĐTC ngày 22/9/2014 và hợp đồng thế chấp số 86/2018/HĐBĐ/NHCT762 ngày 05/6/2018 và văn bản bảo lãnh ngày 14/01/2020, Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý trong giai đoạn thi hành án để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Ông Phạm Văn C và bà Võ Thị Ngọc M tự nguyện chịu 37.213.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN số tiền 36.735.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004830 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.
- Về án phí: Công trách nhiệm hữu hạn một thành viên xuất nhập khẩu lương thực NM tự nguyện chịu 62.740.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN 62.573.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004831 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGÔ LÊ QUẾ THANH